

Bản án số: **74/2017/HSST**
Ngày: 01/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phan Vĩnh Chuyên

- ***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Võ Bằng - Liên đoàn Lao động quận Thanh Khê, TPĐN

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - P.Chánh Thanh tra quận Thanh Khê, TPĐN

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng - Cán bộ TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Quang Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01.8.2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2015/TLST-HS ngày 05/7/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH L (V), sinh ngày 06/01/1981, tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 34, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tịch: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT. Con ông: Nguyễn N và con bà Nguyễn Thị H (Đều còn sống). Có vợ là Nguyễn Lê Khánh H (Đã ly hôn) và có 02 con lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2016. Sống chung như vợ chồng với chị Võ Thị Thu T có 01 con chung sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt ngày 25/3/2017. Bị cáo hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thanh L bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 15/3/2017 tại trước nhà số K381/6 đường L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Công an phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thanh L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 07 gói giấy bạc bên trong có chứa tinh thể màu trắng (L khai là ma túy Hêrôin) niêm phong G, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 1.562.000đ và 01 kim tiêm dùng để sử dụng ma túy.

Qua điều tra L khai nhận: ngày 15/3/2017 L mua 700.000đ ma túy của T (không rõ lai lịch) tại số 120 đường Nguyễn H, thành phố Đà Nẵng rồi đem về cất giấu tại nhà K76/H5/5 đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng, sau đó L sử dụng ma túy cùng với C (không rõ lai lịch) tại nhà. Đến 15 giờ cùng ngày L cất giấu 07 gói ma túy đi đến số K381/6 đường L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Qua thử test, Nguyễn Thanh L dương tính với ma túy Hêrôin.

Tại bản kết luận giám định số 202/GĐ-MT ngày 21.3.2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: "Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu G gửi giám định có chất ma túy, loại Hêrôin. Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Trọng lượng mẫu G: 0,403gam"

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 395/C54C(Đ4) ngày 28/6/2017 của Viện KHHS - Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận "Chất rắn màu trắng (dạng cục bột) trong một gói giấy ký hiệu G, đựng trong một túi ni lông gửi giám định có Hêrôin, hàm lượng Hêrôin là 68,56%. Như vậy trọng lượng chất ma túy Hêrôin thu giữ của Nguyễn Thanh L dùng để sử dụng là **0, 276 gam**.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 08.6.2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi

hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 18(mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Thanh L có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị HĐXX áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 Điều 76 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo L 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo và số tiền 1.562.000đ do không liên quan đến vụ án, tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định và 01(một) kim tiêm bị cáo dùng việc sử dụng ma túy do không có giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ , tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo L khai nhận ngày 15/3/2017, bị cáo mua 700.000đ ma túy của một đối tượng tên T (không rõ lai lịch) tại số nhà 120 đường Nguyễn H, thành phố Đà Nẵng đem về cất giấu tại nhà K76/H5/5 đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng với mục đích để sử dụng cho bản thân, sau khi cùng với đối tượng tên C (không rõ lai lịch) sử dụng ma túy tại nhà, đến 15 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo phân lẻ số ma túy trên thành 07 gói nhỏ cất trong người đi đến số nhà K381/6 đường L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang thu giữ của bị cáo 07 gói ni lông (bị cáo khai là ma túy Heroin cất giấu trong người với mục đích để sử dụng cho cá nhân).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu điều tra, thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với kết quả giám định hàm lượng ma túy Heroin do Phân viện KHHS- Bộ Công an kết luận: Các chất tinh thể màu trắng thu

giữ được trong người của bị cáo là ma túy Herôin có trọng lượng là 0, 276 gam. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" như cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 08.6.2017 của VKS nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định và xử phạt tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Nguyễn Thanh L là đối tượng nghiện ma túy, mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi công dân có hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy nếu ai vi phạm một các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý, song để có ma túy sử dụng cho nhu cầu lợi ích cá nhân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, lén lút mua ma túy tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Vì vậy, việc bắt điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là nhằm trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xét thấy rằng trọng lượng, hàm lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo tàng trữ không lớn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ dại, nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản1, khoản 2 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Mặt khác theo hướng dẫn tại Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Chánh án TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 về một hình phạt nhẹ hơn, đối chiếu với hướng dẫn nêu trên thì tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" có khung hình phạt tù từ 01 (một) năm đến 5 (năm) năm nhẹ hơn so với khung hình phạt tù tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 là từ 02(hai) năm

đến 7 (bảy) năm. Vì vậy, đây là quy định có lợi cho bị cáo cần được áp dụng khi lượng hình.

Xét thấy, việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo tiếp tục học tập, cải tạo sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, vì vậy HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên T (không rõ lai lịch) là đối tượng bán ma túy cho bị cáo và C (không rõ lai lịch) cùng sử dụng ma túy ma túy với bị cáo, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau nên HĐXX không đề cập trong bản án này.

* Về xử lý vật chứng: Hiện nay Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ một số tang vật chứng gồm: 01(một) bì niêm phong số 395/C54C(Đ4) ngày 28.6.2017 mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định của Viện KHHS - BCA, 01(một) kim tiêm, 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (không kiểm tra chất lượng) và số tiền 1.562.000đ thu giữ của bị cáo. HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS xử lý như sau:

Đối với mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định và 01kim tiêm bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (không kiểm tra chất lượng) và số tiền 1.562.000đ thu giữ của bị cáo do không có liên quan đến việc phạm tội nên được tuyên trả lại cho bị cáo sử dụng.

Án phí HSST: 200.000 đồng bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành L (V)** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số

101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành L (V): 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt 25.3.2017.

2. Về xử lý vật chứng:

* Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì niêm phong số 395/C54C(Đ4) ngày 28.6.2017 mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định của Viện KHHS- BCA, 01(một) kim tiêm dùng để sử dụng ma túy do không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh L : 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (*không kiểm tra chất lượng*) và số tiền **1.562.000đ** (*Một triệu, năm trăm, sáu mươi hai ngàn đồng*).

Toàn bộ tang vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13.6.2017, ngày 03.7.2017 và biên lai thu tiền số 006912 ngày 13.6.2017.

3. Án phí HSST: 200.000đ bị cáo phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết đ-ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- THADS quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Vĩnh Chuyển

